

**TỜ TRÌNH**

**Về việc quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện một số dự án trên địa bàn tỉnh**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

Trên cơ sở kết quả thẩm định, tổng hợp, báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại các Báo cáo: số 3005/BC-SNN ngày 20/11/2024, số 3148/BC-SNN ngày 04/12/2024, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng (CMĐSDR) sang mục đích khác để thực hiện một số dự án trên địa bàn tỉnh, với các nội dung như sau:

- Tổng số dự án đề nghị quyết định chủ trương CMĐSDR sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh: **07 dự án.**

- Tổng diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương để thực hiện 07 dự án: 32,0223 ha (rừng tự nhiên 23,4143 ha; rừng trồng 8,608 ha). Trong đó: rừng phòng hộ 11,108 ha; rừng sản xuất 2,1643 ha; rừng ngoài quy hoạch 18,75 ha.

Chi tiết cụ thể các dự án:

**I. Dự án Quản lý đa thiên tai lưu vực sông Nậm Rốm nhằm bảo vệ dân sinh, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế xã hội, tỉnh Điện Biên**

**1. Thông tin chung về dự án**

a) Tên dự án: Quản lý đa thiên tai lưu vực sông Nậm Rốm nhằm bảo vệ dân sinh, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế xã hội, tỉnh Điện Biên.

b) Loại, nhóm, cấp công trình: Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, nhóm B, cấp III.

c) Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án các công trình Nông nghiệp và PTNT.

d) Địa điểm đầu tư: Thành phố Điện Biên Phủ và huyện Điện Biên.

đ) Tổng mức đầu tư của dự án: 981.028.000.000 đồng.

e) Nguồn vốn đầu tư: Vốn vay ODA Cơ quan Phát triển Pháp, vốn viện trợ không hoàn lại của Liên minh Châu Âu và nguồn vốn đối ứng.

g) Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021-2025.

## **2. Sự cần thiết đầu tư dự án**

Việc đầu tư dự án là rất cần thiết, có vai trò hết sức quan trọng trong việc quản lý tổng hợp lưu vực sông Nậm Rốm với định hướng quản lý rủi ro đa thiên tai liên quan đến nước, giảm thiểu tác động, phục vụ phát triển kinh tế xã hội, thích ứng biến đổi khí hậu. Việc thực hiện dự án giúp giảm thiểu thiệt hại liên quan đến nước nhằm bảo vệ an toàn cho khoảng 40.000 người dân thuộc các xã, phường của thành phố Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên, góp phần bảo vệ dân sinh, hạn chế di dân, ổn định sản xuất nông nghiệp, phát triển kinh tế - xã hội; chỉnh trị dòng sông Nậm Rốm đoạn qua thành phố Điện Biên Phủ nhằm giảm ngập, tăng khả năng thoát lũ cho khoảng 150 km<sup>2</sup> lưu vực lòng chảo Điện Biên, chống sạt lở cho các khu vực có nguy cơ, bảo vệ cảnh quan, môi trường, phát triển hạ tầng đô thị; giúp tăng khả năng điều tiết dòng chảy mùa kiệt, hỗ trợ cấp nước; đồng thời góp phần tăng cường năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu, công tác quản lý nguồn nước trên lưu vực sông Nậm Rốm, nâng cao hiệu quả sử dụng nước cho các ngành dân sinh, kinh tế, góp phần thực hiện các mục tiêu đã đề ra trong quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và quy hoạch chung xây dựng thành phố Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên.

## **3. Diện tích, vị trí rừng đề nghị quyết định chủ trương CMĐSDR sang mục đích khác để thực hiện dự án**

- Diện tích: 0,22 ha.

+ Loại rừng theo mục đích sử dụng: Rừng ngoài quy hoạch lâm nghiệp.

+ Loại rừng theo nguồn gốc hình thành: Rừng trồng (gồm: Rừng tre nứa trồng núi đất 0,205 ha; rừng gỗ trồng núi đất 0,015 ha).

- Vị trí: Tại khoảnh 3, tiểu khu 710C, phường Thanh Trường; khoảnh 1, tiểu khu 717B, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ.

## **4. Về đáp ứng nguyên tắc, căn cứ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14, Điều 15, Luật Lâm nghiệp**

Dự án đã đáp ứng nguyên tắc, căn cứ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14, Điều 15, Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1, khoản 2, Điều 248, Luật Đất đai năm 2024: Dự án phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của thành phố Điện Biên Phủ đã được UBND tỉnh phê duyệt tại các Quyết định số 1556/QĐ-UBND ngày 31/8/2022, số 1248/QĐ-UBND ngày 09/7/2024.



## **II. Dự án Đầu tư xây dựng Đường Thanh Minh - đèo Độc Lập (Đường vành đai phía Bắc) thành phố Điện Biên Phủ**

### **1. Thông tin chung về dự án**

- a) Tên dự án: Đầu tư xây dựng đường Thanh Minh - đèo Độc Lập và khu dân cư (đường vành đai phía bắc), thành phố Điện Biên Phủ.
- b) Nhóm, loại, cấp công trình: Nhóm B, công trình giao thông, cấp III.
- c) Chủ đầu tư dự án: Công ty TNHH một thành viên Đại An Điện Biên.
- d) Địa điểm đầu tư: Thành phố Điện Biên Phủ và huyện Điện Biên.
- đ) Tổng mức đầu tư: 285.826.000.000 đồng.
- e) Nguồn vốn đầu tư: Nhà đầu tư thực hiện dự án tự huy động 100% vốn để đầu tư dự án.
- g) Thời gian thực hiện dự án: Năm 2018-2024.

### **2. Sự cần thiết đầu tư dự án**

Việc đầu tư xây dựng dự án nhằm kết nối Quốc lộ 279 với Quốc lộ 12, rút ngắn chiều dài di chuyển từ 8 km xuống còn 4,6 km và giảm bớt lưu lượng xe có tải trọng lớn đi qua nội đô, nâng cao năng lực thông hành, tiết giảm chi phí trung chuyển hàng hóa lên các vùng phía Bắc tỉnh Điện Biên. Dự án khi hoàn thành sẽ từng bước hoàn chỉnh, đồng bộ, gắn kết mạng lưới giao thông trong đô thị, đảm bảo phù hợp với quy hoạch chung thành phố Điện Biên Phủ đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 góp phần sớm đưa thành phố Điện Biên Phủ trở thành đô thị loại II. Việc đầu tư hạ tầng kỹ thuật đồng bộ tạo ra quỹ đất phục vụ nhu cầu về đất ở cũng như nhà ở xã hội cho người dân, đặc biệt là những người có thu nhập trung bình và thấp có điều kiện tiếp cận quỹ đất, từng bước nâng cao đời sống của người dân trong vùng, khai thác tiềm năng về đất đai, du lịch thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, đảm bảo an ninh, quốc phòng ở khu vực biên giới phía Bắc.

### **3. Diện tích, vị trí khu rừng đề nghị quyết định chủ trương CMĐSDR sang mục đích khác để thực hiện dự án**

- Diện tích: 1,45 ha.
- + Loại rừng theo mục đích sử dụng: Rừng ngoài quy hoạch lâm nghiệp.
- + Loại rừng theo nguồn gốc hình thành: Rừng trồng (gồm: Rừng gỗ trồng núi đất 0,87 ha; rừng tre nửa trồng núi đất 0,58 ha).
- Vị trí: Tại khoảnh 4, tiểu khu 717A, xã Thanh Minh, thành phố Điện Biên Phủ và khoảnh 2, tiểu khu 717A, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên.

### **4. Về đáp ứng nguyên tắc, căn cứ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14, Điều 15, Luật Lâm nghiệp**

Dự án đã đáp ứng nguyên tắc, căn cứ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14, Điều 15, Luật Lâm nghiệp được sửa

đôi, bổ sung tại khoản 1, khoản 2, Điều 248, Luật Đất đai năm 2024: Dự án phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của thành phố Điện Biên Phủ và huyện Điện Biên đã được UBND tỉnh phê duyệt tại các Quyết định số 1556/QĐ-UBND ngày 31/8/2022, số 1559/QĐ-UBND ngày 31/8/2022, số 1248/QĐ-UBND ngày 09/7/2024, số 807/QĐ-UBND ngày 24/4/2024.

### **III. Dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng khu dân cư hai bên tuyến Đường Thanh Minh - đôi Độc Lập (Đường vành đai phía Bắc) thành phố Điện Biên Phủ**

#### **1. Thông tin chung về dự án**

a) Tên dự án: Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư hai bên đường Thanh Minh - đôi Độc Lập (là dự án khác của dự án đường Thanh Minh - đôi Độc Lập và khu dân cư (đường vành đai phía bắc) thành phố Điện Biên Phủ.

b) Nhóm dự án, loại, cấp công trình: Nhóm B, công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp III.

c) Nhà đầu tư dự án: Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Huy Hoàng.

d) Địa điểm đầu tư: Thành phố Điện Biên Phủ và huyện Điện Biên.

đ) Tổng mức đầu tư: 835.876.929.000 đồng.

e) Nguồn vốn đầu tư: Vốn tự có của nhà đầu tư và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

g) Thời gian hoạt động của dự án: 50 năm (được tính từ ngày Nhà đầu tư được quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất).

h) Tiến độ thực hiện dự án: Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động chủ yếu của dự án từ Quý IV/2023 - Quý IV/2026; tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành từ Quý IV/2024 - Quý IV/2026.

#### **2. Sự cần thiết đầu tư dự án**

Việc thực hiện dự án tạo ra quỹ đất để xây dựng khu dân cư, đáp ứng nhu cầu đất ở, nhà ở cho nhân dân trong khu vực. Khai thác hiệu quả quỹ đất, làm cơ sở pháp lý cho quản lý đất đai, quản lý trật tự xây dựng trong đô thị; huy động tối đa các nguồn lực đầu tư ngoài ngân sách tham gia vào đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng đô thị. Hạ tầng xã hội; đồng thời đóng góp cho sự tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung.

#### **3. Diện tích, vị trí khu rừng đề nghị quyết định chủ trương CMĐSDR sang mục đích khác để thực hiện dự án**

- Diện tích: 6,83 ha.

+ Loại rừng theo mục đích sử dụng: Rừng ngoài quy hoạch lâm nghiệp.



+ Loại rừng theo nguồn gốc hình thành: Rừng trồng (gồm: Rừng gỗ trồng núi đất 2,35 ha; rừng tre nứa trồng núi đất 4,48 ha).

- Vị trí: Tại khoảnh 3, 4, tiểu khu 717A, xã Thanh Minh, thành phố Điện Biên Phủ; khoảnh 2, tiểu khu 717A, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên.

#### **4. Về đáp ứng nguyên tắc, căn cứ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14, Điều 15, Luật Lâm nghiệp**

Dự án đã đáp ứng nguyên tắc, căn cứ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14, Điều 15, Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1, khoản 2, Điều 248, Luật Đất đai năm 2024: Dự án phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của thành phố Điện Biên Phủ và huyện Điện Biên đã được UBND tỉnh phê duyệt tại các Quyết định số 1556/QĐ-UBND ngày 31/8/2022, số 1559/QĐ-UBND ngày 31/8/2022, số 1248/QĐ-UBND ngày 09/7/2024, số 807/QĐ-UBND ngày 24/4/2024.

### **IV. Dự án Thủy điện Nậm Hóa 1 (phần diện tích rừng trên địa bàn tỉnh Điện Biên)**

#### **1. Thông tin chung về dự án**

- a) Tên dự án: Thủy điện Nậm Hóa 1.
- b) Nhóm, loại, cấp công trình: Công trình cấp III.
- c) Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Anpha.
- d) Địa điểm đầu tư: Xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng và xã Tân Phong, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.
- đ) Tổng mức đầu tư: 752.320.000.000 đồng.
- e) Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn tự có và vốn vay hợp pháp.
- g) Thời gian thực hiện dự án: Khởi công quý IV năm 2012, dự kiến hoàn thành quý III năm 2026.

#### **2. Sự cần thiết đầu tư dự án**

Đầu tư xây dựng dự án là rất cần thiết, nhằm sản xuất điện năng, phục vụ nhu cầu điện sản xuất và sinh hoạt trực tiếp cho tỉnh Sơn La và tỉnh Điện Biên. Dự án có công suất lắp máy 18 MW, sẽ được đấu nối vào tuyến đường dây 110kV Tuần Giáo - Điện Biên. Sau khi hoàn thành và đưa vào hoạt động vận hành sẽ cung cấp cho lưới điện quốc gia với điện lượng trung bình hàng năm là 74,393 triệu KWh, góp phần giảm thiểu sự thiếu hụt điện của hệ thống, đảm bảo an ninh năng lượng, đáp ứng nhu cầu điện ngày càng tăng cao của tỉnh Điện Biên, đồng bộ với tiến độ đầu tư xây dựng hệ thống truyền tải điện trong khu vực; tạo điều kiện thuận lợi, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

#### **3. Diện tích, vị trí khu rừng đề nghị quyết định chủ trương CMĐSDR sang mục đích khác để thực hiện dự án (tại tỉnh Điện Biên)**

- Diện tích: 5,96 ha.

+ Loại rừng theo mục đích sử dụng: Rừng phòng hộ 0,95 ha; rừng sản xuất 0,22 ha; rừng ngoài quy hoạch lâm nghiệp 4,79 ha.

+ Loại rừng theo nguồn gốc hình thành: Rừng tự nhiên (gồm: Rừng gỗ tự nhiên thứ sinh núi đất lá rộng thường xanh nghèo kiệt 2,82 ha; rừng gỗ tự nhiên thứ sinh núi đất lá rộng thường xanh chưa có trữ lượng 0,58 ha; rừng tự nhiên hỗn giao gỗ và tre nứa 2,56 ha).

- Vị trí: Tại các khoảnh 5, 7, 12, tiểu khu 656; khoảnh 6, 10, 12, tiểu khu 657, xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng và khoảnh 9, tiểu khu 658, xã Tân Phong, huyện Tuần Giáo.

#### **4. Về đáp ứng nguyên tắc, căn cứ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14, Điều 15, Luật Lâm nghiệp**

Dự án đã đáp ứng nguyên tắc, căn cứ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14, Điều 15, Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1, khoản 2, Điều 248, Luật Đất đai năm 2024: Dự án phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của huyện Mường Ảng và huyện Tuần Giáo đã được UBND tỉnh phê duyệt tại các Quyết định số 1731/QĐ-UBND ngày 20/9/2022, số 1521/QĐ-UBND ngày 25/8/2022, số 755/QĐ-UBND ngày 17/4/2024, số 806/QĐ-UBND ngày 26/4/2024.

#### **5. Đối với việc chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên của dự án**

Dự án đã đáp ứng tiêu chí xác định dự án được chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác theo quy định tại khoản 3, Điều 41a, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ; cụ thể:

- Đây là dự án cấp thiết tạo nguồn điện đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, góp phần giảm thiểu sự thiếu hụt điện của hệ thống tạo điều kiện thuận lợi, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Toàn bộ phạm vi thực hiện dự án không nằm trong phân khu bảo vệ nghiêm ngặt của rừng đặc dụng (diện tích rừng cần chuyển mục đích sử dụng để thực hiện dự án là 5,96 ha, trong đó: rừng phòng hộ 0,95 ha; rừng sản xuất 0,22 ha; rừng ngoài quy hoạch 4,79 ha).

- Xác nhận về nội dung dự án bắt buộc phải thực hiện trên diện tích có rừng tự nhiên do không thể bố trí phương án khác: Chủ đầu tư dự án đã thực hiện rà soát, điều chỉnh thiết kế kỹ thuật của dự án (điều chỉnh giảm cao trình mực nước dâng bình thường, dung tích hồ chứa và diện tích đất chiếm dụng của dự án) ở mức giảm tối đa việc chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên; đảm bảo tiêu chuẩn thiết kế kỹ thuật theo quy định, hiệu quả kinh tế - xã hội và không có phương án bố trí khác. Do vậy, dự án bắt buộc phải thực hiện trên diện tích rừng tự nhiên do không thể bố trí trên diện tích đất khác.



## **V. Dự án Sắp xếp ổn định dân cư vùng thiên tai tại bản Mường Pôn 2, xã Mường Pôn, huyện Điện Biên**

### **1. Thông tin chung về dự án**

- a) Tên dự án: Sắp xếp ổn định dân cư vùng thiên tai tại bản Mường Pôn 2, xã Mường Pôn, huyện Điện Biên
- b) Nhóm dự án: Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp IV .
- c) Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án các công trình huyện Điện Biên.
- d) Địa điểm đầu tư: Bản Mường Pôn 2, xã Mường Pôn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.
- đ) Tổng mức đầu tư: 1.700.000.000 đồng.
- e) Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn dự phòng ngân sách huyện năm 2024 và các nguồn vốn hợp pháp khác.
- g) Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024.

### **2. Sự cần thiết đầu tư dự án**

Việc đầu tư xây dựng dự án là rất cần thiết, kịp thời ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, lũ lụt gây ra tại xã Mường Pôn từ ngày 22/7/2024 đến 25/7/2024 để đảm bảo nơi ở, ổn định cuộc sống cho người dân bị thiên tai, lũ lụt. Việc đầu tư dự án Sắp xếp ổn định dân cư điểm dân cư vùng thiên tai tại bản Mường Pôn 2, xã Mường Pôn, huyện Điện Biên là nội dung khẩn cấp, quan trọng trong việc khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh Điện Biên, đã được UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 1463/QĐ-UBND ngày 16/8/2024 và UBND huyện Điện Biên ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp tại Quyết định số 2833/QĐ-UBND ngày 15/10/2024.

### **3. Diện tích, vị trí khu rừng đề nghị quyết định chủ trương CMĐSDR sang mục đích khác để thực hiện dự án**

- Diện tích: 1,9443 ha.
- + Loại rừng theo mục đích sử dụng: Rừng sản xuất
- + Loại rừng theo nguồn gốc hình thành: Rừng tự nhiên (rừng gỗ tự nhiên thứ sinh núi đất lá rộng thường xanh chưa có trữ lượng 0,0883 ha; rừng tự nhiên thứ sinh núi đất hỗn giao gỗ và tre nứa 1,586 ha).
- Vị trí: Tại khoảnh 4, tiểu khu 691A, xã Mường Pôn, huyện Điện Biên.

### **4. Về đáp ứng nguyên tắc, căn cứ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14, Điều 15, Luật Lâm nghiệp**

Theo quy định tại điểm d, khoản 4, Điều 67 và điểm b, khoản 3, Điều 82 Luật Đất đai năm 2024, dự án được thực hiện mà không phải bổ sung vào kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện do vị trí cũ có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai đe dọa tính mạng con người.

## **5. Đối với việc chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên của dự án**

Dự án đã đáp ứng tiêu chí xác định dự án được chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác theo quy định tại khoản 3, Điều 41a, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ; cụ thể:

- Đây là dự án khẩn cấp theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp, khắc phục hậu quả thiên tai do mưa lớn, lũ quét, sạt lở đất gây ra tại bản Mường Pồn 2, xã Mường Pồn, huyện Điện Biên, nhằm đảm bảo nơi ở, ổn định cuộc sống cho người dân bản Mường Pồn 2, xã Mường Pồn, huyện Điện Biên.

- Toàn bộ phạm vi thực hiện dự án không nằm trong phân khu bảo vệ nghiêm ngặt của rừng đặc dụng (diện tích rừng cần chuyển mục đích sử dụng để thực hiện dự án là 0,0883 ha rừng sản xuất).

- Xác nhận về nội dung dự án bắt buộc phải thực hiện trên diện tích có rừng tự nhiên do không thể bố trí phương án khác: Chủ đầu tư dự án đã thực hiện rà soát, lựa chọn phương án thiết kế tối ưu nhất nhằm giảm tối đa việc chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên và không có phương án bố trí khác. Do vậy, dự án bắt buộc phải thực hiện trên diện tích rừng tự nhiên do không thể bố trí trên diện tích đất khác.

## **6. Về tài liệu đánh giá tác động môi trường của dự án**

Đây là dự án đầu tư công khẩn cấp theo quy định của pháp luật về đầu tư công, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1463/QĐ-UBND ngày 16/8/2024 công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai trên địa bàn xã Mường Pồn, huyện Điện Biên. Theo quy định tại khoản 2, Điều 30, và khoản 3, Điều 39, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 của pháp luật về đầu tư công dự án được miễn thủ tục về môi trường.

## **VI. Dự án Xây dựng, tôn tạo di tích khu nghỉ mát Pú Vạt (Pú Vạt) - đường giao thông Đồi Cao - Pú Vạt (Pú Vạt) - Nậm Cản vùng tái định cư thị xã Mường Lay**

### **1. Thông tin chung về dự án**

a) Tên dự án: Xây dựng, tôn tạo di tích khu nghỉ mát Pú Vạt (Pú Vạt) - đường giao thông Đồi Cao - Pú Vạt (Pú Vạt) - Nậm Cản vùng tái định cư thị xã Mường Lay.

b) Nhóm, loại, cấp công trình: Nhóm C; công trình giao thông, cấp IV; công trình dân dụng, cấp IV.

c) Chủ đầu tư: UBND thị xã Mường Lay.

d) Địa điểm đầu tư: Thị xã Mường Lay.

đ) Tổng mức đầu tư: 76.157.000.000 đồng.

e) Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn Ngân sách trung ương trong kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025.

g) Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024-2025.



## **2. Sự cần thiết đầu tư dự án**

Việc thực hiện dự án (tu bổ, tôn tạo khu di tích Pú Vạt) góp phần bảo tồn, giữ gìn và phát huy giá trị của các di tích lịch sử văn hoá, bảo vệ di tích trước tác động xấu của thiên nhiên, môi trường và xã hội, ngăn chặn sự lấn chiếm, xâm hại đất di tích lịch sử. Đầu tư xây dựng công trình, đường giao thông tạo thành sản phẩm du lịch - văn hoá để thúc đẩy sự phát triển kinh tế du lịch - thương mại - dịch vụ trên địa bàn thị xã Mường Lay nhằm ổn định dân cư, phát triển kinh tế xã hội vùng tái định cư thủy điện Sơn La thị xã Mường Lay.

## **3. Diện tích, vị trí khu rừng đề nghị quyết định chủ trương CMĐSDR sang mục đích khác để thực hiện dự án**

- Diện tích: 15,51 ha.

+ Loại rừng theo mục đích sử dụng: Rừng phòng hộ 10,05 ha; rừng ngoài quy hoạch lâm nghiệp 5,46 ha.

+ Loại rừng theo nguồn gốc hình thành: Rừng tự nhiên (rừng gỗ tự nhiên thứ sinh gỗ núi đất lá rộng thường xanh nghèo).

- Vị trí: Tại khoảnh 4, 5, 6, 7, 8, 9, tiểu khu 413, xã Lay Nưa; khoảnh 9,12, tiểu khu 821, phường Sông Đà; khoảnh 3, 4, tiểu khu 823, phường Na Lay, thị xã Mường Lay.

## **4. Về đáp ứng nguyên tắc, căn cứ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14, Điều 15, Luật Lâm nghiệp**

Dự án đã đáp ứng nguyên tắc, căn cứ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14, Điều 15, Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1, khoản 2, Điều 248, Luật Đất đai năm 2024: Dự án phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của thị xã Mường Lay đã được UBND tỉnh phê duyệt tại các Quyết định số 1558/QĐ-UBND ngày 31/8/2022, số 487/QĐ-UBND ngày 12/3/2024.

## **5. Đối với việc chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên của dự án**

Dự án đã đáp ứng tiêu chí xác định dự án được chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác theo quy định tại khoản 3, Điều 41a, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ; cụ thể:

- Đây là dự án cấp thiết về xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu (dự án chủ yếu về xây dựng công trình đường giao thông nhằm ổn định dân cư, phát triển kinh tế xã hội vùng tái định cư thủy điện Sơn La thị xã Mường Lay), dự án thuộc Đề án ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội vùng tái định cư thủy điện Sơn La được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 666/QĐ-TTg ngày 31/5/2018.

- Toàn bộ phạm vi thực hiện dự án không nằm trong phân khu bảo vệ nghiêm ngặt của rừng đặc dụng (diện tích rừng cần chuyển mục đích sử dụng để thực hiện dự án là 15,51 ha, trong đó: rừng phòng hộ 10,05 ha; rừng ngoài quy hoạch 5,46 ha).

- Xác nhận về nội dung dự án bắt buộc phải thực hiện trên diện tích có rừng tự nhiên do không thể bố trí phương án khác: Chủ đầu tư dự án đã thực hiện rà soát, lựa chọn phương án thiết kế trên cơ sở nền đường cũ hiện có nhằm giảm tối đa việc chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên và đảm bảo các yêu cầu kinh tế - kỹ thuật, quy mô quy hoạch các công trình và không có phương án bố trí khác. Do vậy, dự án bắt buộc phải thực hiện trên diện tích rừng tự nhiên do không thể bố trí trên diện tích đất khác.

## **VII. Dự án Xây dựng Nhà tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh và đầu tư bổ sung một số hạng mục công trình tại Di tích Đồi E2**

### **1. Thông tin chung về dự án**

a) Tên dự án: Xây dựng Nhà tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh và đầu tư bổ sung một số hạng mục công trình tại Di tích Đồi E2.

b) Nhóm, loại, cấp công trình: Nhóm C; công trình dân dụng, cấp III.

c) Chủ đầu tư: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

d) Địa điểm đầu tư: Tại Đồi di tích E2 thuộc phường Tân Thanh, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ.

đ) Tổng mức đầu tư: 35.000.000.000 đồng.

e) Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn hỗ trợ của thành phố Hồ Chí Minh.

g) Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024-2026.

### **2. Sự cần thiết đầu tư dự án**

Việc đầu tư xây dựng công trình mang ý nghĩa chính trị - xã hội, giá trị nhân văn sâu sắc; đồng thời giáo dục truyền thống yêu nước, thể hiện tình cảm, lòng biết ơn của Đảng, Nhà nước và Nhân dân đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh; tạo điểm nhấn về kiến trúc, không gian, thu hút người dân, du khách đến tham quan, du lịch; đồng thời đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của Nhân dân, các cựu chiến binh, du khách trong và ngoài nước khi đến thăm Điện Biên; phát huy tiềm năng du lịch lịch sử để từng bước đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh Điện Biên, thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội thông qua việc thu hút người dân, du khách đến tham quan, du lịch.

### **3. Diện tích, vị trí khu rừng đề nghị quyết định chủ trương CMĐSDR sang mục đích khác để thực hiện dự án**

- Diện tích: 0,108 ha.

+ Loại rừng theo mục đích sử dụng: Rừng phòng hộ.

+ Loại rừng theo nguồn gốc hình thành: Rừng trồng (rừng tre trồng núi đất).

- Vị trí: Tại lô 1.1, khoảnh 4, tiểu khu 710Đ, phường Tân Thanh và lô 1.1, khoảnh 1, tiểu khu 717B, phường Him Lam, thành Phố Điện Biên Phủ.



#### **4. Về đáp ứng nguyên tắc, căn cứ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14, Điều 15, Luật Lâm nghiệp**

Dự án đã đáp ứng nguyên tắc, căn cứ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14, Điều 15, Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1, khoản 2, Điều 248, Luật Đất đai năm 2024: Dự án phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của thành phố Điện Biên Phủ đã được UBND tỉnh phê duyệt tại các Quyết định số 1556/QĐ-UBND ngày 31/8/2022, số 1248/QĐ-UBND ngày 09/7/2024.

*Hồ sơ theo quy định tại khoản 3, Điều 41, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ kèm theo Tờ trình của UBND tỉnh, gồm:*

- *Hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương CMĐSDR sang mục đích khác của các dự án theo quy định tại khoản 2, Điều 41, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP.*

- *Các Báo cáo: số 3005/BC-SNN ngày 20/11/2024, số 3148/BC-SNN ngày 04/12/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương CMĐSDR sang mục đích khác của các dự án.*

- *Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh.*

UBND tỉnh đánh giá hồ sơ các dự án trên đủ căn cứ, điều kiện theo quy định hiện hành để HĐND tỉnh quyết định chủ trương CMĐSDR sang mục đích khác, trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định. Tờ trình này thay thế Tờ trình số 5349/TTr-UBND ngày 26/11/2024 của UBND tỉnh về việc quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện một số dự án trên địa bàn tỉnh./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ban Dân tộc HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm Đức Toàn**